

THƯ MỜI CHÀO GIÁ CẠNH TRANH

Kính gửi: Quý công ty

Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai đang tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu **“Cung cấp và thi công cửa chống cháy, cửa thép, cửa kỹ thuật”** thuộc Công trình “Tòa nhà CT3, tổ hợp chung cư cao tầng Xuân Mai Thanh Hóa – Xuân Mai Tower” theo hình thức chào giá cạnh tranh, sử dụng nguồn vốn tự có, vốn vay và vốn huy động.

1. Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai kính mời các nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm và có điều kiện tham gia chào giá gói thầu nêu trên. Cụ thể:
2. Thông tin về báo giá và yêu cầu kỹ thuật của gói thầu được nêu trong phần quy định chung hồ sơ chào giá cạnh tranh của gói thầu này.
3. Phạm vi công việc: **Cung cấp và thi công cửa chống cháy, cửa thép, cửa kỹ thuật**
4. Giá chào thầu: Giá chào bao gồm Gia công, vận chuyển, lắp đặt, điện nước, lắp đặt, vệ sinh, hoàn thiện tại công trình, chi phí kiểm định PCCC và toàn bộ chi phí khác phục vụ thi công gói thầu.
5. Hình thức hợp đồng:
 - Hình thức hợp đồng: Hợp đồng đơn giá cố định
 - Tạm ứng hợp đồng: tạm ứng 20% giá trị hợp đồng.
 - Thu hồi tạm ứng: Thu hồi qua các đợt thanh toán giai đoạn và thu hồi hết khi đạt 80% giá trị của giá trị hợp đồng.
 - Bảo lãnh tạm ứng hợp đồng: Tương ứng với giá trị tạm ứng của hợp đồng và có hiệu lực đến khi thu hồi hết giá trị tạm ứng.
 - Bảo lãnh thực hiện hợp đồng: Tương đương với 10% giá trị hợp đồng, hiệu lực đến khi hoàn thành toàn bộ nội dung công việc hợp đồng.
 - Bảo hành và bảo lãnh bảo hành: Bảo hành 24 tháng, bảo lãnh bảo hành có giá trị bằng 5% giá trị quyết toán hợp đồng (Có các biểu mẫu kèm theo).
6. Yêu cầu của hồ sơ chào giá: 1 bản gốc bao gồm
 - Hồ sơ năng lực của nhà thầu. (Đối với các đơn vị đã tham gia chào giá với XMC không cần hồ sơ năng lực)
 - Hồ sơ kỹ thuật.
 - Đơn chào giá: theo mẫu kèm theo (có ký tên và đóng dấu đại diện pháp nhân). Hiệu lực của đơn chào giá không nhỏ hơn 90 ngày.
 - Bảng chào giá chi tiết: theo bảng khối lượng mời thầu.
7. Tiêu chí đánh giá: đánh giá dựa trên tiêu chí về mặt năng lực kỹ thuật và tài chính.
8. Địa chỉ tiếp nhận thông tin và hồ sơ yêu cầu về chào giá của bên mời thầu:



Phòng đấu thầu & quản lý dự án - Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai

- Địa chỉ: Tầng 4, Tòa tháp Xuân Mai, Tô Hiệu, Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội.

- Điện thoại: Di động 097.333.3457 (Hoàng Anh Vũ)

9. Thời gian nhận hồ sơ yêu cầu từ 08h00 phút ngày 22/08/2020 đến 17h00 phút ngày 26/08/2020

10. Thời gian nộp hồ sơ chào giá cạnh tranh của nhà thầu là: Trước 12h00 phút ngày 29/08/2020.

Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai rất mong nhận được sự tham gia của Quý Công ty.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Tổ đấu thầu;
- Lưu ĐT&QLDA.



**K/T. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Lê Trung Thắng

I. THÔNG TIN DỰ ÁN VÀ GÓI THẦU

1. THÔNG TIN DỰ ÁN

- Dự án: 03 Khối nhà cao tầng CT1,CT2,CT3 công trình Hỗn Hợp Thịnh Phát
- Cấp công trình: Công trình dân dụng cấp I
- Địa điểm xây dựng: Khu đô thị Đông Hương, Thành phố Thanh Hóa
- Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV Xuân Mai Thanh Hóa
- Tổng thầu: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai
- Quy mô dự án:

• Diện tích khu đất lập dự án	:	9775,8 m ²
• Diện tích xây dựng toàn khu	:	3342 m ²
• Tổng diện tích sàn (không tính tầng hầm)	:	77.345 m ²
• Số lượng tầng hầm	:	01 tầng
• Diện tích sàn tầng hầm	:	9775,8 m ²
• Diện tích xây dựng nhà CT1	:	1.230,15 m ²
• Diện tích xây dựng nhà CT2	:	881,7 m ²
• Diện tích xây dựng nhà CT3	:	1.230,15 m ²
• Tầng cao nhà CT1,CT2, CT3	:	24 tầng nổi
• Mật độ xây dựng	:	34,2 %
• Hệ số sử dụng đất	:	7,9 lần

2. THÔNG TIN GÓI THẦU

Bao gồm cung cấp, lắp đặt, hoàn thiện tại công trình tòa nhà CT3. Khối lượng cung cấp, lắp đặt gồm:

TT	Tên cửa	Số bộ	Chiều rộng	Chiều cao	Tổng diện tích
			(mm)	(mm)	(m ²)
1	DKT1	50	750	2.250	84,38
2	DKT2	98	1.000	2.250	220,50
3	DKT3	24	900	2.250	48,60
4	DKT4	3	1.000	2.250	6,75
5	DKT4*	1	1.000	2.250	2,25
6	DKT5	2	1.500	2.250	6,75
7	DKT1*	5	810	2.000	8,10
8	DKT2*	4	1.000	2.000	8,00

Ghi chú: Nhà thầu căn cứ hồ sơ thiết kế gửi kèm, kiểm tra lại khối lượng và đặc tính kỹ thuật. Giá chào bao gồm cả chi phí vận chuyển, bốc dỡ, điện nước thi công, vệ sinh, lắp đặt, hoàn thiện tại công trình và chi phí kiểm định PCCC.

Thời hạn thi công lắp đặt và hoàn thiện

Cung cấp, thi công lắp đặt, hoàn thiện tại công trình là 30 ngày.

3. YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC, KỸ THUẬT VÀ TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ

Sử dụng phương pháp theo tiêu chí “đạt”, “không đạt”. HSCG được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về năng lực, kỹ thuật khi tất cả yêu cầu về năng lực, kỹ thuật đều được đánh giá là “đạt”.

1. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực:

TT	Nội dung	Yêu cầu tối thiểu
1	Năng lực kinh nghiệm:	
1.1	Số năm kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực cung cấp, lắp đặt cửa chống cháy (tính đến thời điểm tháng 7/2020). Bản sao có công chứng các tài liệu pháp lý: Giấy đăng ký kinh doanh.	03 năm
1.2	Số lượng Hợp đồng và biên bản bàn giao đưa vào sử dụng hoặc thanh lý hợp đồng (bản sao công chứng) của nhà thầu đã hoặc đang cung cấp, lắp đặt cửa chống cháy nhà cao tầng > 18 tầng (tính đến thời điểm tháng 7/2020)	03 hợp đồng
2	Năng lực kỹ thuật	
2.1	Nhân sự thực hiện gói thầu	
a	Chỉ huy trưởng	
	- Có hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật	Có
	- Trình độ chuyên môn: kỹ sư cơ khí	Đúng chuyên ngành
	- Số năm công tác trong lĩnh vực thi công	≥ 05 năm
	- Kinh nghiệm thực hiện các công trình tương tự	≥ 01 công trình
	- Số lượng công trình xây dựng dân dụng đã đảm nhiệm chức danh Chỉ huy trưởng công trình trong thời gian 05 năm gần đây	≥ 01 công trình
b	Cán bộ kỹ thuật	
	Số lượng cán bộ kỹ thuật giám sát là kỹ sư đúng chuyên ngành có thâm niên công tác từ 3 năm trở lên (văn bằng chứng chỉ kèm theo trong hồ sơ năng lực) cụ thể:	
	+ Kỹ sư cơ khí	02 người
c	Công nhân kỹ thuật	
	Số lượng công nhân kỹ thuật có trình độ và khả năng phù hợp với các công việc đảm nhận thi công, lắp đặt cửa chống cháy, có kinh nghiệm >2 năm	05 người
d	Số lượng công nhân tham gia thi công có khả năng huy động để thực hiện công việc (có danh sách kèm theo)	> 15 người
2.2	Số lượng máy móc thiết bị mà nhà thầu huy động để thực hiện gói thầu nhằm đảm bảo tiến độ đề ra.	Có danh sách
3	Năng lực tài chính trong thời gian 02 năm gần đây:	

TT	Nội dung	Yêu cầu tối thiểu
3.1	Nhà thầu hoạt động không bị thua lỗ trong 2 năm gần nhất 2018, 2019. Có bảng quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp năm gần nhất, tờ khai thuế giá trị gia tăng năm 2019 (xác nhận của cơ quan thuế đã nộp) hoặc biên bản quyết toán thuế năm gần nhất.	Lợi nhuận > 0 tỷ VNĐ
3.2	Doanh thu trong năm 2019:	≥ 15 tỷ VNĐ
	Kết luận:	
	Nhà thầu đáp ứng được tất cả các tiêu chí 1, 2, 3 ở trên	Đạt
	Nhà thầu không đáp ứng được một trong các tiêu chí 1, 2, 3 ở trên	Không đạt

2. Yêu cầu kỹ thuật và tiêu chuẩn đánh giá:

TT	Loại	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1	DKT1	<p>Cửa phòng kỹ thuật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cửa 1 cánh mở quay. - Giới hạn chịu lửa ≥ 75 phút. - Khung cửa: Thép dày 1,2mm dập định hình có gân tăng cứng, lỗ liên kết D14, bên trong mạ kẽm, bên ngoài sơn sần tĩnh điện màu ghi sáng đồng màu, có gioăng cao su ngăn khói. - Cánh cửa: dập thành khối chiều dày 50 mm gồm 3 lớp, 2 lớp mặt ngoài làm bằng thép tấm dày 0.8 mm sơn sần tĩnh điện màu ghi sáng, lớp giữa bằng Magie Oxide (ERON), bông khoáng, vải thủy tinh và keo chống cháy lan dán hỗ trợ. Có gân tăng cứng. - Thép tấm SS400, Q234 hoặc tương đương mạ kẽm. - Bản lề inox 304. - Khóa cóc Hafele 911.22.395 (Sử dụng Masterkey). - Tay kéo âm nhôm dài 203 mm, rộng 39 mm. - Ngưỡng cửa inox 201 dày 1.2 mm có gioăng cao su ngăn khói. 	Không giống nội dung bên trái
	DKT2	<p>Cửa thang bộ thoát hiểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cửa 1 cánh mở quay. - Giới hạn chịu lửa ≥ 90 phút. 	Không giống nội dung bên trái

TT	Loại	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		<ul style="list-style-type: none"> - Tay co thủy lực hafele 931.84.229: Đóng cửa tự động cho cửa tải trọng 60kg. - Tay kéo âm nhôm dài 203 mm, rộng 39 mm. - Ngưỡng cửa inox 201 dày 1.2 mm có gioăng cao su ngăn khói. 	
	DKT4	<p>Cửa phòng kỹ thuật tầng 1</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cửa 1 cánh mở quay. - Giới hạn chịu lửa ≥ 75 phút. - Khung cửa: Thép dày 1,2mm dập định hình có gân tăng cứng, lỗ liên kết D14, bên trong mạ kẽm, bên ngoài sơn sần tĩnh điện màu ghi sáng đồng màu, có gioăng cao su ngăn khói. - Cánh cửa: dập thành khối chiều dày 50 mm gồm 3 lớp, 2 lớp mặt ngoài làm bằng thép tấm dày 0.8 mm sơn sần tĩnh điện màu ghi sáng, lớp giữa bằng Magie Oxide (ERON), bông khoáng, vải thủy tinh và keo chống cháy lan dán hỗ trợ. Có gân tăng cứng. - Thép tấm SS400, Q234 hoặc tương đương mạ kẽm. - Bản lề inox 304. - Khóa cóc Hafele 911.22.395 (Sử dụng Masterkey). - Tay kéo âm nhôm dài 203 mm, rộng 39 mm. - Ngưỡng cửa inox 201 dày 1.2 mm có gioăng cao su ngăn khói. 	Không giống nội dung bên trái
	DKT4*	<p>Cửa phòng trực PCCC</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cửa 1 cánh mở quay. - Giới hạn chịu lửa ≥ 75 phút. - Khung cửa: Thép dày 1,2mm dập định hình có gân tăng cứng, lỗ liên kết D14, bên trong mạ kẽm, bên ngoài sơn sần tĩnh điện màu ghi sáng đồng màu, có gioăng cao su ngăn khói. - Cánh cửa: dập thành khối chiều dày 50 mm gồm 3 lớp, 2 lớp mặt ngoài làm bằng thép tấm dày 0.8 mm sơn sần tĩnh điện màu ghi sáng, lớp giữa bằng Magie Oxide 	Không giống nội dung bên trái

TT	Loại	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		<p>(ERON), bông khoáng, vải thủy tinh và keo chống cháy lan dán hỗ trợ. Có gân tăng cứng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thép tấm SS400, Q234 hoặc tương đương mạ kẽm. - Bản lề inox 304. - Tay co thủy lực hafele 931.84.229: Đóng cửa tự động cho cửa tải trọng 60kg. - Tay kéo âm nhôm dài 203 mm, rộng 39 mm. - Ngưỡng cửa inox 201 dày 1.2 mm có gioăng cao su ngăn khói. 	
	DKT5	<p>Cửa phòng kỹ thuật điện tầng 1</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cửa 2 cánh mở quay. - Giới hạn chịu lửa ≥ 75 phút. - Khung cửa: Thép dày 1,2mm dập định hình có gân tăng cứng, lỗ liên kết D14, bên trong mạ kẽm, bên ngoài sơn sần tĩnh điện màu ghi sáng đồng màu, có gioăng cao su ngăn khói. - Cánh cửa: dập thành khối chiều dày 50 mm gồm 3 lớp, 2 lớp mặt ngoài làm bằng thép tấm dày 0.8 mm sơn sần tĩnh điện màu ghi sáng, lớp giữa bằng Magie Oxide (ERON), bông khoáng, vải thủy tinh và keo chống cháy lan dán hỗ trợ. Có gân tăng cứng. - Thép tấm SS400, Q234 hoặc tương đương mạ kẽm. - Bản lề inox 304. - Khóa cóc Hafele 911.22.395. - Tay kéo âm nhôm dài 203 mm, rộng 39 mm. - Ngưỡng cửa inox 201 dày 1.2 mm có gioăng cao su ngăn khói. 	Không giống nội dung bên trái
	DKT1*	<p>Phòng kỹ thuật điện nước tầng tum</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cửa 1 cánh mở quay. - Giới hạn chịu lửa ≥ 75 phút. - Khung cửa: Thép dày 1,2mm dập định hình có gân tăng cứng, lỗ liên kết D14, bên trong mạ kẽm, bên ngoài sơn sần tĩnh điện 	Không giống nội dung bên trái

TT	Loại	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		<p>màu ghi sáng đồng màu, có gioăng cao su ngăn khói.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cánh cửa: dập thành khối chiều dày 50 mm gồm 3 lớp, 2 lớp mặt ngoài làm bằng thép tấm dày 0.8 mm sơn sần tĩnh điện màu ghi sáng, lớp giữa bằng Magie Oxide (ERON), bông khoáng, vải thủy tinh và keo chống cháy lan dán hỗ trợ. Có gân tăng cứng. - Thép tấm SS400, Q234 hoặc tương đương mạ kẽm. - Bản lề inox 304. - Khóa cóc Hafele 911.22.395 (Sử dụng Masterkey). - Tay kéo âm nhôm dài 203 mm, rộng 39 mm. - Ngưỡng cửa inox 201 dày 1.2 mm có gioăng cao su ngăn khói. 	
	DKT2*	<p>Thang bộ thoát hiểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cửa 1 cánh mở quay. - Giới hạn chịu lửa ≥ 90 phút. - Khung cửa: Thép dày 1,2mm dập định hình có gân tăng cứng, lỗ liên kết D14, bên trong mạ kẽm, bên ngoài sơn sần tĩnh điện màu ghi sáng đồng màu, có gioăng cao su ngăn khói. - Cánh cửa: dập thành khối chiều dày 50 mm gồm 3 lớp, 2 lớp mặt ngoài làm bằng thép tấm dày 0.8 mm sơn sần tĩnh điện màu ghi sáng, lớp giữa bằng Magie Oxide (ERON), bông khoáng, vải thủy tinh và keo chống cháy lan dán hỗ trợ. Có gân tăng cứng. - Thép tấm SS400, Q234 hoặc tương đương mạ kẽm. - Bản lề inox 304. - Tay nắm một chiều, lắp phía kéo. Inox U 201: mặt tấm PL 1,6x100x300 mm, tay nắm D20, dài 200 mm, cao 50 mm, dày 1,6 mm. - Tay co thủy lực hafele 931.84.229: Đóng cửa tự động cho cửa tải trọng 60kg. 	Không giống nội dung bên trái

TT	Loại	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		- Ngưỡng cửa inox 201 dày 1.2 mm có gioăng cao su ngăn khói.	

3. Yêu cầu về vật liệu

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
1	Xuất xứ, chủng loại vật tư	Có bảng kê nguồn gốc xuất xứ, chủng loại các loại vật tư dùng để thi công.	Không có bảng kê
2	Hoàn thiện khe hở	Nhà thầu sử dụng vật liệu phù hợp làm kín khe hở giữa cửa và tường xây (cột, vách) nếu có	Không giống nội dung bên trái

4. Yêu cầu về thời gian, tiến độ thi công, phương án tổ chức thi công thời gian bảo hành

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
1	Thời gian thi công lắp đặt, hoàn thiện	Tối đa 30 ngày	> 30 ngày
2	Tiến độ thi công, lắp đặt, hoàn thiện	Có tiến độ cung cấp, lắp đặt, hoàn thiện chi tiết	Không có tiến độ cung cấp, lắp đặt, hoàn thiện chi tiết.
3	Phương án tổ chức thi công	Có phương án chi tiết và khả thi.	Không có phương án hoặc có nhưng không chi tiết, không khả thi.
4	Thời gian bảo hành	Tối thiểu 24 tháng	< 24 tháng.
Kết luận		Đạt tất cả (4) nội dung trên	Không đạt (1) trong (4) nội dung nêu trên
		Đạt	Không đạt

BIỂU MẪU

Mẫu số 1

ĐƠN CHÀO GIÁ

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: _____ [Ghi tên bên mời thầu]

(sau đây gọi là bên mời thầu)

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu chào giá cạnh tranh và văn bản sửa đổi hồ sơ yêu cầu chào giá cạnh tranh số ____ [Ghi số, ngày của văn bản sửa đổi, nếu có] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, ____ [Ghi tên nhà thầu], cam kết thực hiện gói thầu ____ [Ghi tên gói thầu] theo đúng yêu cầu của hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền là ____ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ] cùng với biểu giá kèm theo, thi công trong thời gian ____ [Ghi tổng thời gian để thi công hoàn thành gói thầu].

Nếu hồ sơ chào giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa theo đúng các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Hồ sơ chào giá này có hiệu lực trong thời gian ____ ngày [Ghi số ngày], kể từ ____ giờ, ngày ____ tháng ____ năm ____ [Ghi thời điểm hết hạn nộp hồ sơ chào giá].

Đại diện hợp pháp của nhà thầu⁽¹⁾

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Trường hợp đại diện theo pháp luật của nhà thầu ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này. Trường hợp tại Điều lệ công ty, Quyết định thành lập chi nhánh hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo bản chụp các văn bản, tài liệu này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này). Trước khi ký kết hợp đồng, nhà thầu trúng thầu phải trình chủ đầu tư bản chụp được chứng thực của các văn bản, tài liệu này.

GIẤY ỦY QUYỀN⁽¹⁾

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm ____, tại ____

Tôi là ____ [Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu], là người đại diện theo pháp luật của ____ [Ghi tên nhà thầu] có địa chỉ tại ____ [Ghi địa chỉ của nhà thầu] bằng văn bản này ủy quyền cho ____ [Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chào giá cạnh tranh gói thầu ____ [Ghi tên gói thầu] thuộc dự án ____ [Ghi tên dự án] do ____ [Ghi tên bên mời thầu] tổ chức:

[-Ký đơn chào giá;

- Ký thỏa thuận liên danh (nếu có);

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời thầu trong quá trình tham gia chào giá cạnh tranh, kể cả văn bản giải trình, làm rõ HSCG;

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký kết hợp đồng với chủ đầu tư nếu trúng thầu.]⁽²⁾

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ____ [Ghi tên nhà thầu]. ____ [Ghi tên nhà thầu] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ____ [Ghi tên người được ủy quyền] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ____ đến ngày ____⁽³⁾. Giấy ủy quyền này được lập thành ____ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ____ bản, người được ủy quyền giữ ____ bản.

Người được ủy quyền

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu
(nếu có)]

Người ủy quyền

[Ghi tên người đại diện theo pháp luật của
nhà thầu, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho bên mời thầu cùng với đơn chào giá. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của nhà thầu để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của nhà thầu thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của nhà thầu hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền do người ủy quyền quyết định, bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia chào giá cạnh tranh.

TT	Loại	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		<ul style="list-style-type: none"> - Khung cửa: Thép dày 1,2mm dập định hình có gân tăng cứng, lỗ liên kết D14, bên trong mạ kẽm, bên ngoài sơn sần tĩnh điện màu ghi sáng đồng màu, có gioăng cao su ngăn khói. - Cánh cửa: dập thành khối chiều dày 50 mm gồm 3 lớp, 2 lớp mặt ngoài làm bằng thép tấm dày 0.8 mm sơn sần tĩnh điện màu ghi sáng, lớp giữa bằng Magie Oxide (ERON), bông khoáng, vải thủy tinh và keo chống cháy lan dán hỗ trợ. Có gân tăng cứng. - Thép tấm SS400, Q234 hoặc tương đương mạ kẽm. - Bản lề inox 304. - Tay nắm một chiều, lắp phía kéo. Inox U 201: mặt tấm PL 1,6x100x300 mm, tay nắm D20, dài 200 mm, cao 50 mm, dày 1,6 mm. - Tay co thủy lực hafele 931.84.229: Đóng cửa tự động cho cửa tải trọng 60kg. - Ngưỡng cửa inox 201 dày 1.2 mm có gioăng cao su ngăn khói. 	
	DKT3	<p>Cửa phòng rác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cửa 1 cánh mở quay. - Giới hạn chịu lửa ≥ 75 phút. - Khung cửa: Thép dày 1,2mm dập định hình có gân tăng cứng, lỗ liên kết D14, bên trong mạ kẽm, bên ngoài sơn sần tĩnh điện màu ghi sáng đồng màu, có gioăng cao su ngăn khói. - Cánh cửa: dập thành khối chiều dày 50 mm gồm 3 lớp, 2 lớp mặt ngoài làm bằng thép tấm dày 0.8 mm sơn sần tĩnh điện màu ghi sáng, lớp giữa bằng Magie Oxide (ERON), bông khoáng, vải thủy tinh và keo chống cháy lan dán hỗ trợ. Có gân tăng cứng. - Thép tấm SS400, Q234 hoặc tương đương mạ kẽm. - Bản lề inox 304. 	Không giống nội dung bên trái

